

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 11, NĂM HỌC 2025-2026, ÁP DỤNG TỪ NGÀY 17/11/2025 (BUỔI SÁNG)

Thứ	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	11C1	11C2	11C3	11C4	11C5	12B1	12B2	12B3	12B4	12B5
Thứ 2	1	Ngoại ngữ	HĐTN	Lịch sử	Vật lý										
	2	Lịch sử	Sinh học	GDKTPL	Ngoại ngữ										
	3	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC	SHDC
	4					GDĐP	Sinh học	Ngoại ngữ	GDKTPL	Lịch sử	Hóa học	Ngoại ngữ	Ngoại ngữ	Vật lý	Ngữ văn
	5					Sinh học	Ngoại ngữ	GDKTPL	Ngoại ngữ	GDĐP	HĐTN	Hóa học	Lịch sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn
Thứ 3	1		GDQP		Địa lí	Ngữ văn	Tin học	Ngoại ngữ	Toán	GDKTPL	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Công nghệ	Ngữ văn	Lịch sử
	2		Thế dục	GDQP	Ngữ văn	Ngữ văn	Ngoại ngữ	Địa lí	Toán	Vật lý	Vật lý	Ngữ văn	Công nghệ	Ngữ văn	GDKTPL
	3		Thế dục	Thế dục	Ngữ văn	Tin học	Toán	Ngữ văn	Lịch sử	Ngữ văn	Toán	Vật lý	GDKTPL	Vật lý	Ngoại ngữ
	4			Thế dục	Ngoại ngữ	Vật lý	Toán	Ngữ văn	HĐTN	Ngữ văn	Toán	Sinh học	Ngoại ngữ	Địa lí	Ngoại ngữ
	5				(Phòng 6)						Ngữ văn	HĐTN	Vật lý	Ngoại ngữ	Địa lí
Thứ 4	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 5	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 6	1			HĐTN		Sinh học	Ngữ văn	Hóa học	Lịch sử	Toán	Tin học	Vật lý	HĐTN	Địa lí	Toán
	2	Thế dục		Lịch sử	GDQP	Hóa học	Tin học	HĐTN	Vật lý	Toán	Sinh học	Hóa học	Địa lí	Lịch sử	Toán
	3	Thế dục		GDĐP	Thế dục	Toán	Sinh học	Lịch sử	Ngữ văn	Địa lí	Hóa học	Tin học	Toán	Công nghệ	Công nghệ
	4	GDQP		Địa lí	Thế dục	Toán	Hóa học	GDĐP	Ngữ văn	Lịch sử	Lịch sử	Sinh học	Toán	Công nghệ	GDĐP
	5			(Phòng 6)		Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt
Thứ 7	1														
	2														
	3														
	4														
	5														

Quảng Phú, ngày 15 tháng 11 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 11, NĂM HỌC 2025-2026, ÁP DỤNG TỪ NGÀY 17/11/2025 (BUỔI CHIỀU)

Thứ	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	11C1	11C2	11C3	11C4	11C5	12B1	12B2	12B3	12B4	12B5
Thứ 2	1	Tin học	Ngoại ngữ	Toán	HĐTN										
	2	Ngoại ngữ	Toán	Tin học	GDKTPL					Thẻ dực					GDQP
	3	Toán	Sinh học	Ngoại ngữ	Tin học		GDQP			Thẻ dực					Thẻ dực
	4	Sinh học	GDKTPL	Ngoại ngữ	Toán		Thẻ dực			GDQP					Thẻ dực
	5		Hóa học				Thẻ dực								
Thứ 3	1	Ngữ văn	GDKTPL	Toán	Vật lý	Tin học	Hóa học	Ngữ văn	Toán	Công nghệ					
	2	Ngữ văn	Vật lý	Toán	Ngoại ngữ	Hóa học	Vật lý	Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ		Thẻ dực			
	3	Tin học	Ngoại ngữ	GDKTPL	Địa lí	Ngoại ngữ	Ngữ văn	Vật lý	Công nghệ	Toán		Thẻ dực	Thẻ dực		
	4	Hóa học	Ngoại ngữ	Vật lý	Lịch sử	Ngoại ngữ	Ngữ văn	GDKTPL	Địa lí	Toán		GDQP	Thẻ dực		
	5	Vật lý	Lịch sử	Ngoại ngữ	GDDP	(Phòng 7)	(Phòng 8)	(Phòng 9)	(Phòng 10)	(Phòng 11)			GDQP		
Thứ 4	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 5	1														
	2														
	3														
	4														
	5														
Thứ 6	1	GDDP	Ngữ văn	Địa lí	Lịch sử										
	2	Hóa học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí						GDQP			Thẻ dực	
	3	HĐTN	Sinh học	Ngữ văn	Ngữ văn	GDQP					Thẻ dực			Thẻ dực	
	4	Sinh học	Lịch sử	Ngữ văn	Ngữ văn	Thẻ dực					Thẻ dực			GDQP	
	5	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Thẻ dực									
Thứ 7	1														
	2														
	3														
	4														
	5														

Quảng Phú, ngày 15 tháng 11 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG